TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 11 - 2019
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tới

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Thành Sơn

2. Ông Phan Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang: Không tham gia.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 199/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 về "ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 101/2019/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Lý Phương D, sinh năm 1991 *(vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);*

Địa chỉ: 255/46/2, l kh 4-5, phường B H H B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: Anh Dương Minh Đ, sinh năm 1984 *(vắng mặt);*

Hộ khẩu thường trú: ấp K Q A2, xã V Kh T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****** Theo đơn khởi kiện ngày 01/8/2019 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Lý Phương D trình bày và yêu cầu như sau:*

Chị và anh Dương Minh Đ chung sống vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vân Khánh Tây. Sau khi kết hôn, chị và anh Đ về sống chung với gia đình anh Đ tại K Q A2, xã V Kh T, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Chị

làm dâu trong gia đình, anh Đ đi làm thuê, thỉnh thoảng một hoặc hai tháng về nhà năm sáu ngày rồi lại đi, từ từ anh Đ về thưa dần. Từ tháng 07 năm 2014 chị và anh Đ mất liên lạc với nhau, nên chị xin cha mẹ chồng cho chị và con về quê cha mẹ ruột chị sinh sống. Cũng từ đó cho đến nay anh Đ bỏ đi và biệt tâm, biệt tích cho đến nay mặc dù chị đã thực hiện các yêu cầu theo quy định của pháp luật nhưng cho đến nay không thấy quay về.

- Về con chung: Chị và anh Dương Minh Đ có 01 con chung tên Lý Thái H, sinh ngày 19/01/2013, hiện tại chị D đang nuôi dưỡng.

- Về tài sản và nợ: Không có và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay chị D yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Xin được ly hôn với anh Dương Minh Đ.

- Về con chung: Chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ: Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Dương Minh Đ vắng mặt, không có lời trình bày.

* Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Lý Phương D và bị đơn anh Dương Minh Đ vắng mặt, không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trước khi thụ lý vụ án, ngày 16/7/2019 Tòa án đã mở phiên họp giải quyết việc dân sự về việc chị Lý Phương D yêu cầu tuyên bố anh Dương Minh Đ mất Tích. Tại quyết định số 02/2019/QĐST-TBMNMT ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Minh đã tuyên bố anh Dương Minh Đ mất tích. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tống đạt hợp lệ (Niêm yết) Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn anh Dương Minh Đ; Tòa án đã nhận được đơn đề nghị không tiến hành hòa giải của chị Lý Phương D, nên được xác định vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án Thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và tống đạt hợp lệ cho anh Đ nhưng anh Đ vắng mặt. Ngày 14/10/2019 Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự và tống đạt hợp lệ cho anh Đ nhưng anh Đ vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án tống đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa cho anh Đ nhưng anh Đ vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng

mặt anh Đ theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và xét xử vắng mặt chị D theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Phương D và anh Dương Minh Đ chung sống với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo các điều kiện kết hôn khác theo quy định của pháp luật. Như vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Xét yêu cầu của chị Lý Phương D xin được ly hôn với anh Dương Minh Đ. Thấy rằng, tuy trong quá trình chung sống giữa chị D và anh Đ không xảy ra mâu thuẫn gì nhưng anh Đ đi làm thuê cho người khác thỉnh thoảng có về nhà, Từ tháng 07/2014 đến nay anh Đ không về nhà, từ đó chị D yêu cầu Tòa án thực hiện các thủ tục tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng không có kết quả, đồng thời Tòa án cũng đã tuyên bố anh Dương Minh Đ đã mất tích từ tháng 07/2019 đến nay. Qua đó cho thấy, mục đích hôn nhân giữa chị D và anh Đ không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D, cho chị D được ly hôn với anh Đ.

[3] Về quan hệ con chung: Chị D và anh Đ có 01 con chung tên Lý Thái H, sinh ngày 19/01/2013, hiện tại chị D đang nuôi dưỡng. Chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng Lý Thái H. Xét thấy, anh Đ hiện nay đã mất tích nên yêu cầu của chị D là có cơ sở để chấp nhận. Giao con chung tên Lý Thái H, sinh ngày 19/01/2013 cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lý Phương D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lý Phương D xác định không có tài sản chung, không nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Lý Phương D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 227; Điều 228 ; Điều 235 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lý Phương D đối với anh Dương Minh Đ. Cho chị Lý Phương D được ly hôn với anh Dương Minh Đ.

- *Về quan hệ con chung:* Giao con chung tên Lý Thái H, sinh ngày 19/01/2013 cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lý Phương D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Lý Phương D xác định không có tài sản chung, không nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Chị Lý Phương D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 0006480 ngày 01/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh. Chị D đã nộp xong.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn chị Lý Phương D, bị đơn anh Dương Minh Đ. Báo cho chị D và anh Đ biết, chị D và anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện AM;
- Tòa án tỉnh KG;
- CCTHADS huyện AM;
- UBND xã Vân Khánh Tây;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng TA huyện AM.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tới

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**